

Số: 12/2018/QĐST- HNGĐ

Tiên Lãng, ngày 23 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1984, ĐKKHKT: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, chỗ ở hiện nay: Thôn , xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị X thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị X trực tiếp nuôi con Vũ Trọng N, sinh ngày 30/5/2004, anh Vũ Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con với chị X mỗi tháng 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng từ tháng 02 năm 2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Vũ Văn H nhận nộp cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh H đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0011094 ngày 03 tháng 01 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng. Như vậy, anh H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga